

Số: /SXD-QLN

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2021

V/v Thông báo kết quả thẩm định
thiết kế triển khai sau TKCS công
trình thuộc dự án mở rộng CCN
Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC.

Ngày 13/10/2021, Sở Xây dựng nhận được tờ trình số 02/TTr-ASIC, ngày 12/10/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình thuộc dự án mở rộng Cụm công nghiệp Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Cụm công nghiệp Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư Cụm công nghiệp Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500.

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa”.

Căn cứ văn bản thẩm duyệt số 2413/TD-PCCC ngày 20/8/2021 của Phòng cảnh sát phòng cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ công văn số 437/SGTVT-QLKC ngày 29/3/2021 của Sở Giao thông Vận tải về việc chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công cải tạo nút giao với QL37 tại Km83+400 bên trái tuyến.

Căn cứ công văn số 794/KHCN-QLCN ngày 04/8/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định công nghệ trạm xử lý nước thải sản xuất Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-ASIC, ngày 07/10/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Báo cáo số 27/BC-CDIS-2021, ngày 06/10/2021 của Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình thuộc dự án: Mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, như sau:

I. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.
2. Loại và cấp công trình: Công trình HTKT Cụm công nghiệp, cấp III.
3. Tên dự án đầu tư: Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.
4. Địa điểm xây dựng: Xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
5. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC.
6. Giá trị dự toán công trình (chủ đầu tư trình): 759.487.626.000 đồng.
(*Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi chín tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn*)
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của chủ đầu tư, vốn vay và vốn hợp pháp khác.
8. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế kiến trúc Đông Bắc.
9. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng.
10. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Văn bản pháp lý:

- Tờ trình số 02/TTr-ASIC, ngày 12/10/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình thuộc dự án mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: (1) Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang, về việc thành lập Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa; (2) Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; (3) Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; (4) Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500, kèm theo bản vẽ điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa”.

- Văn bản thẩm duyệt số 2413/TD-PCCC ngày 20/8/2021 của Phòng cảnh sát phòng cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Bắc Giang.

- Văn bản số 473/SGTVT-QLKC ngày 29/3/2021 về việc chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công cải tạo nút giao với QL.37 tại Km 83+400 bên trái tuyến.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 2400834187, đăng ký lần đầu ngày 15/3/2018.

- Quyết định số 02/QĐ-ASIC, ngày 07/10/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Báo cáo khảo sát địa hình, địa chất; nhiệm vụ khảo sát địa hình; phương án khảo sát địa hình: 01 quyển A4;

- Hồ sơ bản vẽ khảo sát địa hình: 01 quyển A3;

- Thuyết minh thiết kế xây dựng: 01 quyển A4;

- Bản vẽ thiết kế xây dựng: 03 quyển A3 và các bản vẽ A0;

- Báo cáo số 27/BC-CDIS-2021, ngày 06/10/2021 của Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công

xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Các hồ sơ khác có liên quan;

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình:

(1) Nhà thầu khảo sát địa hình, địa chất công trình: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng có chứng chỉ năng lực hoạt động số BAG-00028220, do Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/8/2020.

(2) Nhà thầu lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc Đông Bắc có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BAG 00020710, do Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/01/2019 và cấp bổ sung ngày 26/7/2019; Giấy phép hoạt động điện lực số 440/GP-SCT, do Sở Công thương tỉnh Bắc Giang cấp ngày 12/7/2019.

(3) Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BAG-00005722, do Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 04/5/2018. Giấy phép hoạt động điện lực số 424/GP-SCT, do Sở Công thương tỉnh Bắc Giang cấp ngày 14/8/2018.

(4) Năng lực hành nghề của các cá nhân tư vấn khảo sát, thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế xây dựng:

Tên bộ môn	Cá nhân	Số chứng chỉ	Ngày cấp	Nơi cấp
Đơn vị tư vấn khảo sát địa hình, địa chất: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng.				
Chủ trì khảo sát địa hình	Trần Đình Khánh	BAG-00070085	07/10/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Đơn vị tư vấn thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc Đông Bắc.				
Chủ nhiệm dự án	Đặng Tuấn Anh	BAG 00053324	19/3/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Chủ trì thiết kế cấp, thoát nước	Nguyễn Thanh Tâm	BAG 00053325	19/3/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Chủ trì thiết kế giao thông, san nền	Đặng Tuấn Anh	BAG 00053324	19/3/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Chủ trì thiết kế cấp điện, TTL	Ngô Ngọc Tùng	BXD 00009784	26/9/2017	Cục Quản lý HỖXD, BXD
Đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS: Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS				
Kiến trúc	Trần Hoài Nam	BXD-00059841	28/5/2019	Cục Quản lý HỖXD, BXD
Kết cấu	Nguyễn Văn Cảnh	BAG-	28/7/2020	Sở Xây dựng

		00092123		Bắc Giang
Hệ thống điện	Nguyễn Văn Thanh	BXD-00089888	28/05/2019	Cục Quản lý HĐXD, BXD
Cấp thoát nước	Nguyễn Thành Chung	KS-240-00297	30/8/2021	Sở Xây dựng Bắc Giang
Hạ tầng kỹ thuật	Lưu Thị Phương Chi	NIB-00046255	11/12/2018	Sở Xây dựng Ninh Bình
Giao thông	Phí Đình Thái	KS-04-12255	10/8/2016	Sở Xây dựng TP Hà Nội

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô, nội dung xây dựng:

Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa với quy mô 69,6 ha (trong đó diện tích của Công ty may Hà Phong nằm trong cụm và được nhà nước giao đất và hoàn thiện xây dựng công trình đưa vào sử dụng khoảng 15ha; diện tích của cụm công nghiệp khoảng 54,9ha) theo quy hoạch phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa (tỷ lệ 1/500) và đấu nối với hạ tầng xung quanh khu vực dự án bao gồm các hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, xử lý nước thải, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc (hệ thống ống và hố ga luồn cáp), khuôn viên cây xanh...

2. Giải pháp thiết kế cơ sở:

2.1. San nền:

San nền theo từng lô đất trong ranh giới dự án được duyệt; độ dốc san nền từ Bắc xuống Nam và từ Tây Bắc xuống Đông Nam, độ dốc san nền đảm bảo thoát nước tự chảy với hướng dốc về phía các tuyến đường giao thông bao quanh lô đất; cao độ san nền tuân thủ theo quy hoạch chi tiết được duyệt, phù hợp với khu vực lân cận; cao độ san nền cao nhất +7,65m, thấp nhất +6,80m. Các khu vực tiếp giáp với khu dân cư hiện trạng đắp mái ta luy độ dốc mái 1/2. Vật liệu san nền bằng đất cấp III, đắp đất theo từng lớp và lu lèn đạt độ chặt yêu cầu $K >= 0,85$; ngoài ra tận dụng đất dư thừa từ công tác đào nền của các hạng mục kỹ thuật khác để đắp.

2.2. Giao thông:

Hệ thống giao thông thuộc dự án bao gồm các tuyến đường với quy mô tuân thủ theo điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt.

a) Thiết kế bình đồ:

Xây dựng mới các tuyến đường giao thông, bao gồm 6 tuyến, tuân thủ theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500.

b) Thiết kế trắc dọc:

Các tuyến được thiết kế tuân thủ theo cao độ khống chế trong quy hoạch và đầu nối phù hợp với các tuyến đường trong khu vực (tuyến đường QL37). Bao gồm 6 tuyến. Cụ thể:

- Tuyến (1) có mặt cắt 1-1, từ nút N16 - N15- N17, dài 329.98m; cao độ thiết kế nút N16 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N15cos +7.65m; cao độ thiết kế nút N17cos +7.00m

- Tuyến có mặt cắt 2-2, dài: 1.727.76 m, trong đó:

+ Tuyến (2) Từ nút N12 - N15, dài: 377.3m; cao độ thiết kế nút N12 cos +7.56m; cao độ thiết kế nút N15 cos +7.56m;

+ Tuyến (3) Từ Ranh giới dự án đến nút N13 - N16 - N18, dài 758.1m; cao độ thiết kế nút N13 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N16 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N18 cos +7.00m.

+ Tuyến (4) Từ nút N19 - N21 dài 592.36m, cao độ thiết kế nút N19 cos +690m; cao độ thiết kế nút N21 cos +6.80m.

- Tuyến (5) có mặt cắt 3-3, từ nút N13 - N14, dài 247.33 m; cao độ thiết kế nút N13 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N14 cos +7.50m.

- Tuyến (6) có mặt cắt 4-4, từ nút N18 - N19- N20, dài 696.13m; cao độ thiết kế nút N18 cos +7.00m; cao độ thiết kế nút N19 cos +6.90m; cao độ thiết kế nút N20 cos +7.10m.

c) Thiết kế mặt cắt ngang:

Thiết kế 4 loại mặt cắt ngang có quy mô như sau:

STT	Tên mặt cắt	Bề rộng mặt đường (m)	Bề rộng hè đường (m)	Bề rộng dải phân cách (m)	Tổng cộng (m)
1	1-1	12	2x6	-	24,0
2	2-2	10,5	2x6	-	22,5
3	3-3	15	2x6	-	27
4	4-4	11,5	1x4,5 - 1x4,25	-	20,25

* Ghi chú: Mặt cắt 4-4 giao thông đối ngoại với QL37 và kết nối đường giao thông nội bộ thuộc dự án.

Độ dốc ngang mặt đường $i=2\%$; độ dốc ngang hè đường $i=1,5\%$.

- Thiết kế nền đường: Nền đường chủ yếu là nền đắp; trước khi đắp tiến hành vét bùn, hữu cơ; vật liệu đắp nền đường sử dụng đất cấp phối đồi; phần nền lòng đường đầm chặt đạt $K \geq 0,95$.

- Thiết kế mặt đường sử dụng kết cấu mặt đường mềm cấp cao A1 (theo tiêu chuẩn 22TCN211-2006), sử dụng 01 loại kết cấu mặt đường cho tất cả các

tuyến đường trong dự án, gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau: 5cm bê tông nhựa chặt 12,5; tưới nhựa dính bảm $0,5\text{kg}/\text{m}^2$; 7cm bê tông nhựa chặt 19; tưới nhựa thấm bảm tiêu chuẩn $1,0\text{kg}/\text{m}^2$; 15cm cấp phối đá dăm loại I; 30cm cấp phối đá dăm loại II; 50cm đất đắp cấp III độ chặt $K \geq 0,98$, nền đường $K \geq 0,98$.

- Hè đường, bó vỉa, rãnh biên:

+ Hè đường: Vía hè thiết kế lát gạch tezazo, phía dưới lớp bê tông lót M150#;

+ Bó vỉa hè đường sử dụng viên vỉa vát bê tông đúc sẵn M200#, kích thước $26 \times 23 \times 100\text{cm}$; móng bó vỉa đổ BTXM tại chỗ M150# dày 10cm. Tại các đoạn cong $26 \times 23 \times 25\text{cm}$. Trồng cây xanh dọc theo vỉa hè của các tuyến đường. Hồ trồng cây kích thước lòng trong $1,2 \times 1,2\text{m}$; kết cấu hồ xây gạch đất sét nung 22cm, vữa xi măng M75#, miết mạch tạo kiến trúc, phía dưới đổ bê tông lót M150#, dày 10cm.

+ Rãnh biên: Rãnh biên đổ bê tông tại chỗ M200#, có độ dốc dọc điều chỉnh theo hệ thống thu nước mặt đường.

- An toàn giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông theo hình thức tự điều khiển bằng hệ thống các vạch sơn, biển báo tại tất cả các tuyến đường và các nút giao thông của dự án tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

2.3. Cấp nước và PCCC:

- Nhu cầu sử dụng nước của Cụm công nghiệp khoảng $2.900\text{m}^3/\text{ngày đêm}$. Nguồn nước cấp cho dự án được lấy từ đường ống cấp nước sạch D200 của Nhà máy nước sạch số 1 Hiệp Hòa, chạy dọc theo tuyến QL37; điểm cấp đầu nối theo quy hoạch chi tiết được duyệt; mạng lưới cấp nước là mạng vòng, kết hợp với mạng cụt; đường ống cấp nước sử dụng ống HDPE D110-:-D200; cấp nước cho nhà đầu tư thứ cấp qua tuyến ống dịch vụ sử dụng ống HDPE D63; ống được đặt ngầm dưới vỉa hè, chiều sâu chôn ống tối thiểu $h=0,5\text{m}$ (đối với ống D63), $h=0,7\text{m}$ (đối với ống D110; D160; D200), các đoạn ống phân phối qua đường được luồn trong ống thép D200 bảo vệ;

- Cấp nước chữa cháy: Hạng cấp nước cứu hoả được đầu nối vào mạng lưới cấp nước phân phối HDPE DN110-:-DN160. Các hạng cứu hoả được bố trí trên vỉa hè của các tuyến đường, khoảng cách giữa các trụ cứu hoả trung bình 100-:-150m (cấp nước chữa cháy áp lực thấp).

2.4. Thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải được thiết kế riêng biệt. Nước mưa được thu về phía các giếng thu và chảy vào hệ thống cống tròn BTCT đặt ngầm dưới hè đường; hệ thống giếng thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/giếng. Đường ống thoát nước mưa sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D400-:-D1500 và hệ thống rãnh xây B1000 và B1500

chạy xung quanh dự án tiếp giáp với khu vực dân cư hiện trạng, độ dốc 0,03%.

- Các cống thoát nước đặt dưới vỉa hè, chiều dày lớp đất phủ tới đỉnh cống > 0,5m; cống đặt dưới lòng đường dùng loại cống tải trọng C; cống đặt dưới hè đường dùng loại cống tải trọng A, độ dốc thoát nước tối thiểu $i=1/D$.

- Hệ thống hố ga kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# vữa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vữa xi măng M75#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm; sàn đổ BTCT M200#, đập tấm composite. Các hố thu dưới lòng đường kết cấu BTCT M200#.

2.5. Thoát nước thải và xử lý nước thải:

- Mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải riêng rẽ với mạng lưới thoát nước mưa. Nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất trong Cụm công nghiệp được xử lý cục bộ sau đó chảy vào mạng lưới đường ống thu gom nước thải chung của cụm công nghiệp; sử dụng ống HDPE D300 đặt ngầm dưới hè đường được thiết kế là các tuyến thoát nước tự chảy độ dốc tối thiểu $i= 1/D$, khoảng cách giữa các hố ga trung bình 30m/hố; nước thải được dẫn về trạm xử lý nước thải công suất 3.500m³/ngày đêm ở phía Đông Nam Cụm công nghiệp sau đó thoát ra hệ thống thoát nước mưa của khu vực.

- Hệ thống hố ga:

- + Loại 1: Kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# dày 22cm vữa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vữa xi măng M75#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm, đập tấm composite.

- + Loại 2: Thành ga đổ BTCT M200#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm; sàn đổ bê tông cốt thép M200#, đập tấm composite.

- Trạm xử lý nước thải được xây dựng tại lô đất HTKT, có diện tích khu đất 8.405m². Tổng công suất xử lý nước thải của Cụm công nghiệp là 3.500m³/ngày đêm. Gồm các cụm bể xử lý, kết cấu BTCT đổ toàn khối M350#; nhà điều hành; nhà thiết bị, kết cấu móng trụ đơn BTCT M250#, phân thân cột BTCT M250#, kết hợp xây gạch bê tông không nung M75#, vữa xi măng M75#, sàn đổ BTCT M250#, trát tường trong và ngoài vữa xi măng M50#. Hồ sự cố với dung tích 7.300m³ để lưu giữ tạm thời nước thải trong trường hợp hệ thống gặp sự cố (theo đúng quy định trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt).

2.6. Hệ thống cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho dự án được lấy từ lưới điện 35KV lộ 371 -E7.11 sau khi dịch chuyển chạy ngang qua dự án, được đi nổi chạy dọc theo tuyến vỉa hè đường giao thông. Xây dựng mới các nhánh đường dây 35KV đầu nối vào đường dây 35KV lộ 371-E7.11 để cấp điện cho các phụ tải cụm công nghiệp. Đường dây nhánh rẽ được đi nổi chạy dọc theo các tuyến vỉa hè giao thông xây mới,

cách vỉa hè từ 1-1.5 m; sử dụng cáp trên không 3AC- 150mm². Cột điện: sử dụng cột điện Bê tông ly tâm cao 20m.

- Trạm biến áp: Các Trạm biến áp do nhà đầu tư thứ cấp tự đầu tư xây dựng. Công suất dự kiến cấp điện toàn Cụm công nghiệp vào khoảng 12.773 KVA. Trong dự án nghiên cứu xây dựng mới 01 trạm biến áp có công suất 560KVA cung cấp cho điện cho khu vực hành chính, dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật.

- Đường dây hạ thế 0,4KV: Lưới hạ thế cấp điện cho khu hành chính và khu kỹ thuật sử dụng cáp ngầm tiết điện 0.6/1kVCu/XLPE/DSTA/PVC-3x70+1x50mm² đến 0.6/1kVCu/XLPE/DSTA/PVC-3x150+1x95mm². Dây dẫn được đi trong rãnh cáp ngầm đảm bảo theo đúng quy phạm điện.

- Cấp điện và chiếu sáng:

- Nguồn điện cấp cho chiếu sáng lấy từ trạm biến áp công suất 560KVA, sử dụng điện áp 380/220V ba pha bốn dây trung tính nối đất trực tiếp; cáp chiếu sáng sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/DSTA/PVC n3x16+1x10mm² (0,6/1KV), được luồn trong ống HDPE bảo vệ và đi trong rãnh cáp ngầm. Cột đèn chiếu sáng đặt trên vỉa hè, dùng cột thép liên cần bát giác cao từ 8-:12m; đèn chiếu sáng dùng bóng LED 120W-150W, móng cột BTCT M200#, khung móng bắt bu lông vào cột đèn, có bố trí hệ thống tiếp địa cho cột đèn.

2.7. Hệ thống thông tin liên lạc:

- Xây dựng hệ thống công, bể cáp hạ ngầm dưới vỉa hè, sử dụng các ống UPVC D110 chờ sẵn để phục vụ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin.

- Hệ thống hồ ga: Kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# dày 22cm vỉa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vỉa xi măng M75#, lót móng đá dăm dày 10cm, bê tông M200# đá 2x4 dày 20cm, tấm đan BTCT M200# dày 10cm.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

Việc lập, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế:

- Nhà thầu khảo sát địa hình, địa chất công trình: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng là đơn vị có đủ điều kiện năng lực thực hiện công tác khảo sát địa chất, theo quy định hiện hành. Cá nhân chủ nhiệm khảo sát, chủ trì khảo sát có chứng chỉ hành nghề phù hợp, đủ điều kiện thực hiện công việc khảo sát địa chất theo quy định.

- Nhà thầu thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc Đông Bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực thực hiện công tác

lập thiết kế xây dựng theo quy định hiện hành. Cá nhân chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế các bộ môn có chứng chỉ hành nghề phù hợp, đủ điều kiện thực hiện công việc tư vấn theo quy định.

- Nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS: Công ty Cổ phần tư vấn và phát triển CDIS là đơn vị đủ điều kiện năng lực thực hiện công việc tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III theo quy định hiện hành. Cá nhân chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra thiết kế các bộ môn có chứng chỉ hành nghề phù hợp, đủ điều kiện thực hiện công việc tư vấn theo quy định.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định:

Thiết kế xây dựng công trình phù hợp với thiết kế cơ sở đã được Sở Xây dựng thẩm định tại văn bản số 1204/SXD-QLN ngày 19/5/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa và phù hợp với Quyết định phê duyệt dự án của chủ đầu tư.

4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định.

Thiết kế xây dựng công trình đã được đơn vị tư vấn thẩm tra cơ bản đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế.

5. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Hồ sơ thiết kế cơ bản phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình; đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; phòng cháy chữa cháy.

- Dự án đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa”.

- Dự án đã được Phòng Cảnh sát phòng cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Bắc Giang thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy tại văn bản số 2413/TD-PCCC ngày 20/8/2021.

6. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan:

Các hạng mục thi công xây dựng trong dự án cơ bản đảm bảo về việc đấu nối cấp điện, cấp nước, thoát nước.

7. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế, dự toán xây dựng:

- Chính sửa lại một số nội dung thuyết minh thiết kế xây dựng cho đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

- Đề nghị chủ đầu tư bổ sung thiết kế hồ sự cố với dung tích 7.300m³ để lưu giữ tạm thời nước thải trong trường hợp hệ thống gặp sự cố (theo đúng quy định trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt).

- Bổ sung các bản vẽ trắc dọc, trắc ngang, mặt cắt đại diện việc hoàn trả tuyến mương phía Đông, phía Tây và tuyến kênh dọc đường cạnh công ty may Hà Phong.

- Bản vẽ mặt bằng giao thông và an toàn giao thông cần thể hiện rõ các tuyến đường (nhất là mặt cắt 1-1 thuộc QL37).

- Bổ sung bản vẽ điểm hình bố vỉa dải phân cách, bản vẽ thiết kế nút giao.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án: Điều chỉnh và mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa cơ bản đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ đầu tư chỉnh sửa, hoàn thiện theo nội dung thông báo thẩm định này.

2. Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 24, Khoản 25 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 1721/KH-UBND ngày 23/04/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp do doanh nghiệp làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Thực hiện nghiêm các nội dung về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ môi trường. Đảm bảo xử lý nước thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Trước khi thi công công trình đề nghị Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, đảm bảo mốc giới xây dựng theo đúng quy định; kiểm tra biện pháp thi công công trình đảm bảo an toàn, không gây sụt lún và nguy hiểm cho công trình và công trình lân cận; có biện pháp thi công đảm bảo vệ sinh môi trường; khảo sát kỹ các

công trình ngầm và nổi trong khu vực để có phương án xử lý theo quy định; thực hiện đúng theo các yêu cầu của cơ quan quản lý tại các công văn thoả thuận đấu nối giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải... Sử dụng vật liệu và trang thiết bị công trình đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế xây dựng công trình chỉ được sử dụng phần mềm tính toán có bản quyền hợp lệ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ thiết kế, kết quả kiểm tra tính toán an toàn xây dựng công trình. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác và pháp lý của hồ sơ dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thông báo thời điểm khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đến cơ quan quản lý xây dựng tại địa phương để theo dõi, lưu hồ sơ theo quy định.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS công trình thuộc dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đuan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (02 bản);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QL.N.H.Dũng.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Công Hùng